

Bản án số: **80/2017/HSST**

Ngày 23.9.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Kinh Luân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến

2. Ông Hoàng Minh Trinh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Ông Trương Thanh Phúc - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2017, tại hội trường trụ sở Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa lưu động công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2017/HSST ngày 08/09/2017 đối với bị cáo:

Lâm Hải Gi - sinh ngày 23/04/1990. Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: K354/27/8 đường T, tổ 53 phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng; tr×nh ®é văn hóa 10/12; nghề nghiệp: không; con ông Lâm Hải L, và bà Dương Thị Hồng H.

Tiền án: chưa, tiền sự: ngày 18/8/2015 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu Thành phố Đà Nẵng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng. Bị bắt tạm giam ngày 23/06/2017, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

** Ng-êi cũ quyÒn l-ì vụ ngh-ũa vô li^n quan:*

- Ông Nguyễn Ngọc Ch. Nơi ĐKKHKT: số 191 đường H, phường C, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt

** Người làm chứng:*

- Ông Lê Anh T (T con), sinh năm 1989. Trú tại k574/18 đường T, phường T, quận H, Thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt*

- Ông Nguyễn Minh Ch, sinh năm 1990. Trú tại Tổ 4, phường B, quận H, Thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt*

- Ông Nguyễn Đào H, sinh năm 1979. Trú tại 68/6 đường S, Tổ 4, phường C, quận H, Thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt*

- Ông Trương Đình Tấn Ph (M), sinh năm 1997. Trú tại K195/31 đường B, phường C, quận T, Thành phố Đà Nẵng. *vắng mặt*

Nội DUNG Vô ,N

Bị cáo Lâm Hải Gi bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 23 tháng 06 năm 2017, tại phòng 2 tầng 2 quán Karaoke P số 265 đường N, Thành phố Đà Nẵng. Đội CSĐTTP về ma túy công an quận Hải Châu phát hiện và bắt quả tang Lâm Hải Gi đang có hành vi tàng trữ trái phép chất Ma Túy. Trong phòng lúc này còn có Nguyễn Đào H và Trương Đình Tấn Ph (M). Đồng thời đội CSĐTTP về Ma túy công an quận Hải Châu tiếp tục phát hiện tại quán Karaoke còn có đối tượng Nguyễn Minh Ch và Lê Anh T (T con) cũng đang tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm có :

* Của Lâm Hải Gi

- 01 ống thủy tinh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Gi khai đây là ống thủy tinh chứa ma túy) ký hiệu là C

- 01 gói ni lông, màu trắng, kích thước 07 cm x 10 cm, bên trong có 01 gói ni lông, kích thước 04cm x 05cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, thu giữ dưới chân ghế nơi Gi đang ngồi (Gi khai nhận đây là Ma túy đá), được niêm phong ký hiệu là A.

- Số tiền 600.00 đồng, 01 bình nhựa đầu có gắn ống hút; 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung màu vàng số Imel 1 : 355231082584367, số Imel 2 : 3585232082854365 bên trong có sim 0902 295 670

* Cửa Nguyễn Minh Ch :

- 01 gói ni lông kích thước 02cm x 03 cm được hàn kín bên trong có chứa chất rắn dạng màu trắng dạng tinh thể, (Ch khai nhận đây là ma túy mua của Gi), được niêm phong ký hiệu là B

Đến 21h cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an Quận Hải Châu tiến hành khám xét nơi ở của Lâm Hải Gi tại K354/27/8 đường T, tổ 53 phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ gì thêm.

Theo kết luận giám định số 391/GĐ-MT ngày 29/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Đà Nẵng, kết luận :

- Các mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng A : 1.735 gam ; B : 0.111 gam ; C : 0.036 gam đều có Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính phủ

Như vậy trọng lượng ma túy thu giữ trong vụ án là : 1.882 gam ma túy

Quá trình điều tra, từ lời khai của Gi, lời khai của người mua ma túy là T; Ch và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án xác định: Lâm Hải Gi bắt đầu mua bán ma túy từ tháng 04/2017. Nguồn ma túy Gi mua của một người tên D (chưa xác định được họ tên , địa chỉ) về bán để thu lợi. Cụ thể. Gi đã bán ma túy cho T và Ch như sau :

Vào khoảng 13h30 phút ngày 23/6/2017, Gi đang uống cà phê cùng với Trương Đình Tấn Ph thì Nguyễn Đào H điện thoại rủ Gi đến quán Karaoke Ph chơi. Gi nói Ph chở đến kiệt ở đường L để mua của D 2.000.000đ ma túy đá. Sau khi mua ma túy xong, Gi và Ph đi đến quán Karaoke Ph thì cùng lúc đó T gọi điện cho Gi hỏi mua 600.000đ ma túy đá, Gi đồng ý và hẹn T đến quán Karaoke Ph để nhận ma túy. Khi Gi và Ph đến quán, vào phòng số 02 thì một lúc sau T và Ch tới, Gi đưa ra cho T 01 gói ma túy đá, T đưa cho Gi 600.000đ. Sau đó T đưa gói ma túy cho Ch cất giữ. Tuy nhiên, T thấy gói ma túy quá ít, không đủ để sử dụng nên rủ Ch quay lại quán Karaoke tìm Gi để mua thêm ma túy. Khi T và Ch quay lại quán Karaoke thì lúc này Gi đang bị công an bắt quả tang đồng thời

T và Ch cũng bị kiểm tra, thu giữ ma túy như đã nêu trên. Ngoài ra, Gi khai còn bán ma túy cho T 02 lần, cụ thể :

Lần 1 : Vào khoảng giữa tháng 04/2017 tại đường N, quận S , Thành phố Đà Nẵng, Gi bán cho T 500.000đ ma túy đá để sử dụng

Lần 2 : Khoảng 02 ngày sau, T gọi điện thoại cho Gi hỏi mua 300.000đ ma túy đá để sử dụng và hẹn giao tại nhà Gi ở đường T. Sau đó T nhờ một người tên Cu em tới lấy ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 06/09/2015, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lâm Hải Gi về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Tại phiên toà Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS xử phạt Lâm Hải Gi từ 7 năm đến 8 năm tù;

Tại phiên tòa bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lâm Hải Gi đã khai nhận: Vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 23/06/2017, tại phòng 2 tầng 2 quán Karaoke Ph số 265 đường N, Thành phố Đà Nẵng, Lâm Hải Gi đang bán trái phép chất ma túy tổng hợp có

trọng lượng 0.111 gam chứa thành phần Methamphetamine cho Lê Anh T với giá 600.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công An quận Hải Châu còn thu giữ của Gi 1.771 gam Ma túy Methamphetamine mà Gi đang sử dụng và chưa kịp bán. Tổng trọng lượng thu giữ trong vụ án là 1.882 gam. Trước đó, trong khoảng thời gian tháng 4/2017, Lâm Hải Gi còn bán ma túy cho Lê Anh T 02 lần. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Hải Gi đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS như Cáo trạng số 42/KSĐT-VKS ngày 06/04/2015 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo Lâm Hải Gi là người nghiện và đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, biết rõ tác hại của ma túy nhưng để có tiền sử dụng ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, nhiều lần thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy để lấy tiền nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đi ngược lại với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc phòng chống và đẩy lùi tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung

[3] Xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự thú những lần phạm tội trước đó. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 BLHS và sẽ được HĐXX xem xét khi lượng hình. Xét thấy hiện bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên HĐXX không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 đối với bị cáo là thỏa đáng.

[4] Trong vụ án này đối với Nguyễn Đào H, Trương Đình Tấn Ph có hành vi sử dụng ma túy cùng Lâm Hải Gi. Lê Anh T, Nguyễn Minh Ch có hành vi mua ma túy của

Gi về sử dụng, công an quận Hải Châu Thành phố Đà Nẵng đã xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Đối với quán Karaoke Ph nơi Lâm Hải Gi cùng Nguyễn Đào H, Trương Huỳnh Tấn Ph sử dụng ma túy bán cho Lê Anh T, Nguyễn Minh Ch do anh Nguyễn Hữu H đứng tên đăng ký. Sau đó anh H ủy quyền cho Nguyễn Ngọc Ch quản lý và anh Ch không biết các đối tượng sử dụng quán của mình để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra công an quận Hải châu Thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý là có căn cứ.

Trong vụ án này còn có người tên là D bán ma túy cho Lâm Hải Gi và người tên Cu em đến lấy ma túy giúp cho Lê Anh T chưa xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên cơ quan điều tra công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau nên HĐXX xét thấy là thỏa đáng.

[5] Về xử lý tang vật: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ 1.411 gam ma túy hoàn lại sau giám định có thành phần Methamphetamine. Xét thấy đây là loại ma túy mà pháp luật cấm sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 600.000 đồng xét thấy đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là thỏa đáng. 01 bình nhựa đầu có gắn ống hút xét thấy đây là dụng cụ các đối tượng dùng để sử dụng trái pháp chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy ; Đối với 01 ĐTDD hiệu Sam Sung màu vàng số Imel 1: 355231082584367, số Imel 2: 3585232082854365 bên trong có sim 0902 295 670 xét thấy đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là thỏa đáng.

Tiếp tục truy thu số tiền thu lợi bất chính 200.000 do phạm tội mà có của Lâm Hải Gi.

[6] Án phí Hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Lâm Hải Gi** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Lâm Hải Gi 07** (bảy) năm tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 23/06/2017.

2. Về xử lý tang vật : Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên: tịch thu tiêu huỷ 1.411 gam ma túy có thành phần Methamphetamine; 01 bình nhựa đầu có gắn ống hút; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 600.000 đồng, 01 ĐTDD hiệu Sam Sung màu vàng số Imel 1: 355231082584367, số Imel 2 : 3585232082854365 bên trong có sim 0902 295 670. Tiếp tục truy thu số tiền thu lợi bất chính 200.000 do phạm tội mà có của Lâm Hải Gi.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục THA dân sự quận Hải Châu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2015 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu).

3. Án phí HSST bị cáo Lâm Hải Gi phải chịu là **200.000** đồng

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND Quận Hải Châu
- Công an Quận Hải Châu
- Chi cục THADS Q. Hải Châu
- Bị cáo
- Những người TGTT
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC KINH LUÂN

Hải Châu, ngày 23 tháng 9 năm 2017

Số: 63 /2017/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Ngọc Kinh Luân

Các hội thẩm: Ông Huỳnh Tiến

Ông Hoàng Minh Trinh

Căn cứ vào Điều 79, 80, 88, và 228 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23/9/2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tạm giam bị cáo: Lâm Hải Giang - Sinh ngày 23/4/1994.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: K354/27/8 Trung Nữ Vương, tổ 53 phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Nghề nghiệp: không

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt **7 (bảy)** năm tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Thời hạn tạm giam là **45 (bốn mươi lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/ 9/2017.

2. Trại giam Công an Thành Phố Đà Nẵng có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam CATP.ĐN
- VKSND Q. Hải Châu;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ vụ án ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

ĐẶNG NGỌC KINH LUÂN

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các Hội thẩm nhân dân có:

1. Ông **Hoàng Minh Trinh**

2. Ông **Huỳnh Tiến**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vào hồi 9 giờ 30 ngày 23 tháng 9 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Lâm Hải Giang phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy* ” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Tuyên bố **Lâm Hải Giang** phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”

Kết quả biểu quyết : 3/3 (100%)

2. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Lâm Hải Giang 07** (bảy) năm tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 23/06/2017.

Kết quả biểu quyết : 3/3 (100%)

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên: tịch thu tiêu huỷ 1.411 gam ma túy có thành phần Methamphetamine; 01 bình nhựa đầu có gắn ống hút; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 600.000 đồng, 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung màu vàng số Imel 1: 355231082584367, số Imel 2 :

3585232082854365 bên trong có sim 0902 295 670. Tiếp tục truy thu số tiền thu lợi bất chính 200.000 do phạm tội mà có của Lâm Hải Giang.

Kết quả biểu quyết : 3/3 (100%)

4. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Kết quả biểu quyết : 3/3 (100%)

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kết quả biểu quyết : : 3/3 (100%)

Biên bản đã được đọc lại cho mọi người cùng nghe

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Minh Trinh – Huỳnh Tiến

Đặng Ngọc Kinh Luân